

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **367/2019/HSPT**
Ngày: 19/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phước Thanh
Các thẩm phán: Ông Trần Quốc Cường
Ông Trương Minh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Liên, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Hiệp, Kiểm sát viên.

Vào ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 344/2019/TLPT-HS ngày 08 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo **Đặng Văn Q** về tội “*Giết người*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2019/HS-ST ngày 20/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đặng Văn Q (tên gọi khác: T), sinh ngày 04/8/1995 tại Đắc Lắc. Nơi cư trú: tỉnh Đắc Lắc; nghề nghiệp: Phụ xe; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn Q, sinh năm 1963 và bà Lâm Thị M, sinh năm 1966; vợ: Phạm Thị T, sinh năm 1998; Con: Đặng Thị Phương L, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tháng 3 năm 2015, Đặng Văn Q có hành vi chống người thi hành công vụ, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 9 tháng tù giam (*Bản án số 12/HSST ngày 20/4/2015*). Bị tạm giam từ ngày 26/01/2019 cho đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư **Đoàn Thị M**, Luật sư của Công ty luật hợp danh T, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: thành phố H. Có mặt.

(Ngoài ra trong vụ án còn một số đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 20 tháng 01 năm 2019, giữa Đặng Văn Q và Lê Viết T, đều là phụ xe ô tô khách của Doanh nghiệp N (*chủ xe là chị Nguyễn Thị Mỹ N*), đã xảy ra mâu thuẫn trong việc nhận và đón khách nên hai bên đã cãi vã và xô xát nhau. Vì vậy, T bị chị N cho nghỉ việc. Bực tức vì bị chủ xe cho nghỉ việc nên T đã điện thoại chửi bới, gây gổ với Q.

Sáng ngày 26 tháng 01 năm 2019, T điện thoại cho Đặng Văn Q hẹn đánh nhau thì Q cho biết đang ngồi tại quán cơm số 25, của chị Nguyễn Thị Ca L là chủ quán, ở phía dãy nhà sau của bến xe phía Nam. Nghe điện thoại xong, Q đi lên cabin xe ô tô 75B - 00600 (*xe ô tô mà Q phụ lái*) lấy một tuốc nơ vít dài 36 cm, phần cán màu trắng dài 12,5 cm, mũi dẹt rộng 01cm, sắc nhọn ở phần mũi, bỏ vào trong túi xách và ngồi đợi T ở trước quán cơm.

Đến khoảng 8 giờ 20 phút cùng ngày, anh Lê Viết T đi một mình, tay phải cầm một cây dao bằng kim loại dài 33 cm, mũi nhọn, phần lưỡi dài 20 cm đi tới trước quán cơm chị Ly thì gặp Q, T nói to: “*Thằng chó, tao giết mày*” và xông đến thì anh Nguyễn Ngọc H, là tài xế của xe ô tô khách N và chị Nguyễn Thị Mỹ N ôm lại, can ngăn rồi đẩy ra ngay trước quán cơm làm T vấp chân bị ngã, úp mặt xuống đất. Q nhìn thấy vậy đã lấy tuốc - nơ - vít cất trong túi xách cầm ở tay phải chạy đến đâm liên tiếp 2 nhát theo hướng từ trên xuống dưới vào vùng lưng anh T. Sau đó, Q rút tuốc - nơ - vít bỏ chạy. Anh T vùng dậy cầm dao đuổi theo được khoảng 6 mét thì ngã gục xuống đất. Thấy vậy, Q cầm tuốc nơ vít quay lại chửi anh T thì bị chị Lê Thị Thanh L giật lấy tuốc - nơ - vít. Q cởi áo khoác màu đà, vứt lại đó rồi bỏ trốn khỏi hiện trường. Đến 9 giờ 30 phút cùng ngày, Đặng Văn Q đã ra đầu thú tại Công an phường AL.

Hậu quả: anh Lê Văn T bị thương được chị Nguyễn Thị Mỹ N gọi taxi đưa đến bệnh viện Trung Ương Huế nhưng đã chết trên đường đi cấp cứu.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 15-19/TT ngày 02/02/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

Phân giám định:

Chẩn đoán pháp y: vết thương thủng ngực, thủng động mạch chủ đoạn ngực, mất máu gây tử vong. Vật gây vết thương vùng ngực có mũi dạng hình chữ nhật có cạnh dài 1,4 cm, rộng 0,2cm. Chiều hướng tác động sau ra trước, phải sang trái. Nguyên nhân chết: Choáng mất máu do vết thương ngực hở.

Ngày 01 tháng 02 năm 2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Tỉnh Thừa Thiên Huế ra quyết định trưng cầu giám định số: 21/PC02 trưng cầu giám định máu trên hung khí thu được tại hiện trường. Kết quả: Tại Bản kết luận giám định máu số: 54/GĐ ngày 15 tháng 02 năm 2019 xác định trên tuốc-nơ-vít thu

tại hiện trường có dính máu người, nhóm máu O và nhóm máu của Lê Viết T là nhóm máu O.

- Về vật chứng của vụ án: quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ được các vật chứng liên quan vụ án gồm: 01(Một) tuốc - nơ - vít dài 36 cm, phần cán màu trắng dài 12,5 cm, mũi dẹt rộng 01cm; 01 (một) vỏ nhựa bọc dao màu đen, kích thước 21 cm x 04 cm x 1,9 cm; 01 (một) con dao bằng kim loại dài 33 cm, mũi nhọn, phần lưỡi dài 20 cm; 01 (một) đôi dép tông màu đen; 01 (một) chiếc dép màu nâu kích thước 25,5 cm x 10,5 cm x 8 cm; 01 (một) áo khoác màu đà, cổ áo có ghi chữ Massimo Dutt; Hai lá cây khô có dính chất màu đỏ; Một áo len màu xanh; Một áo khoác màu đen thu của nạn nhân Lê Viết T.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 11/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Đặng Văn Q về tội “*Giết người*”, theo quy định tại điểm n, khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2019/HS-ST ngày 20/8/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Q phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015; Điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt:

Bị cáo Đặng Văn Q 17 (*mười bảy*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/01/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27 tháng 8 năm 2019, bị cáo Đặng Văn Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Bị cáo Đặng Văn Q giữ nguyên kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nhận định.

+ Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án: Hành vi của bị cáo Đặng Văn Q bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội; với tính chất vụ án, vai trò và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án này, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Đặng Văn Q 17 năm tù là phù hợp. Do đó, đề nghị HĐXX cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

+ Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Đặng Văn Q phù hợp với lời khai của chị Nguyễn Thị Mỹ N, chị Lê Thị Thanh L và anh Nguyễn Ngọc H; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 26/01/2019; phù hợp với Tờ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 15-19/TT ngày 02/02/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế; Bản kết luận giám định máu số 54/GĐ ngày 15 tháng 02 năm 2019 cũng như các tài liệu chứng cứ, vật chứng do cơ quan điều tra thu thập được có tại hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Xuất phát mâu thuẫn trong quá trình đón và nhận khách khi làm phụ xe ô tô khách cho Doanh nghiệp N nên Lê Viết T và Đặng Văn Q đã thách thức, hẹn đánh nhau tại quán cơm số 25, dãy nhà phía sau của bến xe phía Nam thuộc phường AL, thành phố H. Trước khi đánh nhau, Đặng Văn Q đã chuẩn bị 01 tuốc nơ vít (*dài 36cm, cán dài 12,5cm, được mài sắc nhọn ở phần mũi*) để làm hung khí; khi Lê Viết T cầm dao đến nơi Q thì bị chị Nguyễn Thị Mỹ N và anh Nguyễn Ngọc H ngăn cản, ôm T kéo ra ngoài quán cơm thì T bị vấp ngã; thấy T bị ngã nằm úp mặt dưới đất, Đặng Văn Q chạy đến dùng tuốc nơ vít đâm liên tiếp hai nhát vào vùng lưng anh T làm anh T tử vong.

Hành vi chuẩn bị và dùng hung khí có tính sát thương cao và tác động mạnh (*đâm*) vào các vùng trọng yếu cơ thể là vùng lưng bị hại trong khi bị hại bị ngã, không có khả năng kháng cự và chưa có hành vi nào tác động đến bị cáo, đã cho thấy ngay từ đầu bị cáo Đặng Văn Q đã có ý định sẵn sàng dùng vũ lực, dùng các phương tiện nguy hiểm để đánh bị hại Lê Viết T và thể hiện ý chí mong muốn tước đoạt sức khỏe, tính mạng của người khác. Mặt khác, trước khi hai bên thách thức hẹn đánh nhau thì đã có xô xát với nhau và đã bị chủ xe xử lý nhưng Q không thấy được lỗi lầm của bản thân mà xử sự theo quy định của pháp luật; bản thân bị cáo Đặng Văn Q đã bị xử phạt tù về hành vi chống người thi hành công vụ; lần này chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà thách thức đánh nhau và gây ra chết người, thể hiện tính côn đồ và sự coi thường pháp luật. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế kết án bị cáo Đặng Văn Q về tội: “*Giết người*” với tình tiết định khung hình phạt “*có tính chất côn đồ*” theo điểm n, khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng người và đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy:

Đây là vụ án đặc biệt nghiêm trọng, hậu quả làm chết một người, gây hoang mang, lo lắng cho nhiều người và làm hỏng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Vì vậy, với nguyên tắc: “*Nghiêm trị người ...côn đồ, ... phạm tội*”; Tòa án cấp sơ thẩm sau khi đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân của bị cáo và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Sau khi phạm tội đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường một phần chi phí mai táng là 15.000.000 đồng; ông bà ngoại bị cáo là người có công với nước để quyết định xử phạt bị cáo với mức hình phạt 17 năm tù là phù hợp,

không nặng. Cho nên, HĐXX cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[3] Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xét.

[4] Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Đặng Văn Q phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt:

Bị cáo Đặng Văn Q 17 (*mười bảy*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/01/2019.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, về án phí sơ thẩm, về lỗi chậm thi hành án và quyền nghĩa vụ thi hành án đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Đặng Văn Q phải chịu án phí phúc thẩm là 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*).

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cục THADS tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Phước Thanh